

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU

Bản án số: 52/2017/HSST.

Ngày: 08/9/2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Mạnh Trang

Các hội thẩm:

Ông: Đào Long Hải

Ông: Lý Ngọc Sáng

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà **Lâm Thị Tuyết**, cán bộ Toà án nhân dân huyện Muờng tè, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Muờng tè tham gia phiên toà: Ông Bùi Tổng Chung, kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2017, tại xã N, huyện M, tỉnh Lai Châu, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 49/2017/HSST, ngày 11 tháng 07 năm 2017 đối với bị cáo: Ség Sth H - Tên gọi khác: không.

Sinh năm 1991, sinh tại bản N, xã NK, huyện M, tỉnh Lai Châu. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: bản N, xã NK, huyện M, tỉnh Lai Châu. Dân tộc: Cống; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt nam; Nghề nghiệp: trồng trọt; Đoàn, Đảng: không; Trình độ văn hoá: 9/12. Con ông: Ség Văn T – sinh năm: 1943; Con bà: Khoảng Sth X – sinh năm: 1952; Bị cáo chưa có chồng, hiện tại bị cáo có 2 con. **Tiền án, tiền sự: không.** Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/5/2017 đến nay - Có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Đình T – Luật sư, cộng tác viên của Trung Tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu – Có mặt

* Người bị hại :

1. Bà Vũ Sth H - sinh năm: 1972

Địa chỉ: Khu phố 10, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu – **vắng mặt.**

2. Chị Lý Sth H – sinh năm: 1979

Địa chỉ: khu phố 3, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu – vắng mặt

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

2. Anh Ség Văn N – sinh năm 1987.

Địa chỉ: bản N, xã NK, huyện M, tỉnh Lai Châu – có mặt.

NHẬN THẤY;

Bị cáo Ség Sth H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Muờng tè, truy tố về hành vi phạm tội như sau: Ngày 01/5/2017, Tại nhà nghỉ XT thuộc khu phố 10 thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu, Ség Sth H đã lén lút vào phòng ngủ của Vũ Sth H, trộm cắp một điện thoại di động, nhãn hiệu GALAXY để trên giường

ngủ và 160.000đồng tiền VNĐ để trong túi sách. Sau khi trộm cắp được Ség Thị H đem số tiền 160.000đ đi tiêu sài hết, chiếc điện thoại di động GALAXY, H đem bán cho Ség Văn N, trú tại bản N, xã NK, huyện M, tỉnh Lai Châu với số tiền 1.200.000đồng, số tiền này H đã tiêu sài hết 200.000đồng còn lại 1.000.000đồng cơ quan điều tra đã thu giữ. Ngoài ra quá trình điều tra H khai, vào sáng ngày 01/5/2017, tại khoa khám bệnh tại Trung tâm y tế huyện M, tỉnh Lai Châu, H lấy trộm của Lý Thị H (Bác sỹ Trung tâm y tế huyện) 01 thẻ ATM, 01 đăng ký xe mô tô, 01 chứng minh thư nhân dân và 300.000 đồng tiền VNĐ; cũng trong khoảng tháng 3 năm 2017 và năm 2015, H lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO ở Thành phố L, tỉnh Lào Cai, H đã bán tiêu sài hết và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Q - Mobile ở thành Phố LC, tỉnh Lai Châu, H đang sử dụng, hiện nay đang thu giữ.

Qua việc định giá tài sản, tại bản kết luận định giá tài sản số: 09/KL – HĐĐGTS, ngày 06/5/2017 của Hội đồng định giá huyện M đã xác định: 01 chiếc điện thoại di động GALAXY mà H trộm cắp có giá trị là 8.792.000 đồng và chiếc điện thoại Q - Mobile có giá trị 600.000 đồng.

Ség Thị H khai nhận, vào sáng ngày 01/5/2017, H đi đến phòng khám bệnh viện huyện M để khám bệnh, thấy phòng mở, trong phòng không có ai, H nhìn thấy một chiếc túi xách màu đỏ treo trên giá quần áo, H đi vào, thò tay vào túi lấy được 01 thẻ ATM, 1giấy đăng ký xe Mô tô, 01 chứng minh nhân dân và 300.000đồng. Sau khi lấy được số tài sản trên, H cho vào túi áo bên phải đang mặc rồi ra về. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, H vào nhà nghỉ XT để nghỉ trọ tại phòng 104 tầng 2, đến khoảng 19 giờ cùng ngày, H đi qua phòng ngủ chị Vũ Thị H con dâu bà X, thấy cửa phòng khép không khóa, quan sát không thấy có người H mở cửa phòng thấy có một chiếc điện thoại di động màu trắng, hiệu Sam sung, nhìn quanh thấy có một chiếc túi da màu tím để trên đầu giường, mở ra thấy có tiền, H liền cầm lấy chiếc điện thoại và số tiền cho vào túi áo bên phải của H đang mặc. Sau đó H ra trả phòng đi đến nhà nghỉ T nghỉ qua đêm đến ngày 03/5/2017, H đem chiếc điện thoại màu trắng nhãn hiệu GALAXY trộm cắp được bán cho Ség Văn N là người cùng bản với giá 1.200.000đồng. Số tiền trộm cắp được và số tiền bán chiếc điện thoại H đã tiêu sài hết chỉ còn lại 1.000.000đồng tiền bán chiếc điện thoại cho Ség Văn N. Ngoài ra H còn khai, vào khoảng tháng 3 năm 2017(không nhớ rõ) H có ra thành Phố LC, H có trộm cắp một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Q - Mobile, màu trắng - đỏ (đã bị cơ quan điều tra thu giữ) và trong năm 2015, H có ra thành phố L, tỉnh Lào Cai trộm cắp một chiếc điện thoại di động màu trắng, nhãn hiệu OPPO của một hiệu bán quần áo (H không nhớ rõ). Chiếc điện thoại này H đã đem về bán với giá 2.000.000đồng, số tiền này H đã tiêu sài hết.

Người bị hại chị Vũ Thị H trong các bản khai và đơn xin xét xử vắng mặt trình bày: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 01/5/2017 chị cùng con trai chị đi bộ, khi đi chị có để 01 chiếc điện thoại GALAXY- A7 màu trắng và 160.000 nghìn đồng trong buồng ngủ, khi đi bộ về khoảng 19 giờ 30 thì chiếc điện thoại và số tiền để trong túi xách đã bị mất nên chị đã làm đơn trình báo cơ quan điều tra. Hiện tại quá trình điều tra đã thu giữ và trả lại cho chị chiếc điện thoại, chị

không yêu cầu bồi thường gì thêm, đối với số tiền 160.000đồng chị không yêu cầu bị cáo hoàn trả, chị đề nghị xử lý bị cáo đúng quy định pháp luật.

Chị Lý Thị H trong các bản khai và trong đơn xin xét xử vắng mặt trình bày: vào khoảng 7 giờ 30 ngày 01/5/2017 chị đi làm tại Trung tâm y tế huyện M, tỉnh Lai Châu, khi đến phòng trực chị có treo một túi xách trên giá quần áo để đi sang phòng bên cạnh làm nhiệm vụ, bên trong túi xách có 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lý Thị H, 01 giấy đăng ký xe máy mang tên Lý Thị H; 01 thẻ ATM và khoảng 300.000đồng tiền VNĐ. Đến khoảng 11 giờ chị lấy túi xách để đi về thì phát hiện toàn bộ tài sản trong túi đã bị mất. **Hiện tại các tài sản bị H trộm cắp đã nhận lại, chị không yêu cầu bồi thường gì chỉ đề nghị cơ quan pháp luật xử lý bị cáo theo quy định pháp luật.**

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Ség Vãn N khai, vào khoảng 10 giờ ngày 03/5/2017 anh đi mua xăng ở bản N, xã NK, huyện M, tỉnh Lai Châu, thì gặp chị Ség Thị H là người cùng bản. Khi gặp, chị H bảo có mua điện thoại di động không chị bán cho, anh có hỏi lại bán bao nhiêu; chị H bảo 1.200.000đồng, do không có điện thoại dùng nên anh đã nhất trí mua chiếc điện thoại này, khi mua, chị H nói đây là điện thoại của chị, do cần tiền nên mới bán, anh hoàn toàn không biết chiếc điện thoại trên là do H trộm cắp. **Hiện tại chiếc điện thoại đã bị thu giữ, anh đề nghị Ség Thị H phải bồi thường cho anh 1.000.000đồng. còn lại số tiền 200.000 đồng H đã tiêu sài hết anh không yêu cầu bồi thường.**

Tại bản cáo trạng số: 29/KSĐT - HS, ngày 11/7/2017, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường tè. Truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Mường tè, để xét xử bị cáo Ség Thị H về tội: "*Trộm cắp tài sản*", theo khoản 1 điều 138 BLHS của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ség Thị H phạm tội trộm cắp tài sản. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS. Xử phạt bị cáo từ 1 năm 4 tháng tù đến 1 năm 8 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 41BLHS, điều 76 BLTTHS. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động Q - Mobile màu trắng, nắp sau màu đỏ có chữ Q, số IMEL: 35723070310194; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 1.000.000đồng thu giữ của bị cáo đây là tiền do phạm tội mà có, đề nghị truy thu số tiền 200.000đồng tiền bị cáo bán chiếc điện thoại, bị cáo đã tiêu sài hết.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa. Sau khi phân tích về nguyên nhân, mục đích, hành vi phạm tội, mức độ nguy hiểm cho xã hội, cũng như nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Người bào chữa nhất trí luận tội của kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 47; khoản 1 Điều 138 BLHS, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất dưới khung hình phạt, đồng thời miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo. Đề nghị hội đồng xem xét kết quả định giá chiếc điện thoại di động GALAXY là cao, chưa phù hợp với thị trường.

Bị cáo nhất trí với ý kiến của người bào chữa, không có ý kiến bổ sung thêm, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, nhất trí với luận tội

và đề nghị của kiểm sát viên. Chỉ có ý kiến xin hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Người bào chữa và Kiểm sát viên sau khi tranh luận về việc áp dụng điều 47 xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt và tranh luận về giá chiếc điện thoại di động, người bào chữa và kiểm sát viên sau khi đưa ra ý kiến tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm như đã đề nghị.

Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, người bào chữa, ý kiến của bị cáo tại phiên tòa.

XÉT THẤY;

Lời khai nhận tội của bị cáo Ségé Thị H tại phiên tòa phù hợp với mọi tài liệu, chứng cứ hợp pháp có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử khẳng định:

Lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu vào sáng ngày 01/5/2017, tại phòng trực Trung tâm y tế huyện M, tỉnh Lai Châu, Ségé Thị H đã trộm cắp 01 thẻ ATM, 1 giấy đăng ký xe Mô tô, 01 chứng minh nhân dân và 300.000đồng của chị Lý Thị H; trú tại: khu phố 3, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu. Tiếp đó đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 01/5/ 2017, tại nhà nghỉ XT thuộc khu phố 10 thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu, Ségé Thị H tiếp tục trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GALAXY màu trắng có giá trị là 8.792.000đồng và 160.000đồng của chị Vũ Thị H; trú tại: khu phố 10 thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu.

Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định hành vi của Ségé Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội: "trộm cắp tài sản", theo khoản 1 điều 138 BLHS. Khoản 1 điều 138 BLHS quy định: "*Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng, nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm*".

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố đối với Ségé thị H là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, quyền sở hữu tài sản là bất khả xâm phạm, được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình đã gây ra. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần phải xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Về nhân thân bị cáo Ségé thị H là người chưa có tiền án, tiền sự, trong khoảng thời gian từ năm 2015 đến 1/5/2017 bị cáo đã 4 lần thực hiện hành vi trộm cắp, điều này chứng tỏ bị cáo là người có hành vi trộm cắp vật. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, **bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện hoàn cảnh**

kinh tế - xã hội khó khăn, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS cần được áp dụng cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, không có tài sản gì để thi hành. HĐXX xem xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về bồi thường dân sự: Đối với những người bị hại chị Vũ Thị H và chị Lý Thị H đã nhận lại được tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì, Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Ség Văn N là người mua lại chiếc điện thoại mà Ség Thị H trộm cắp, tuy nhiên khi mua anh N không biết đây là tài sản trộm cắp, do vậy, không xem xét trách nhiệm hình sự về "Tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" là đúng pháp luật. Về bồi thường dân sự anh Ség Văn N có yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 1.000.000đồng, đây là yêu cầu hợp pháp cần phải được chấp nhận, buộc bị cáo Ség Thị H phải bồi thường cho anh Ség Văn N số tiền 1.000.000đồng.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động Q - Mobile, màu trắng - đỏ do Ség Thị H trộm cắp, do không xác định được chủ sở hữu cần phải tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với số tiền 1.000.000đồng thu giữ đây là tiền do phạm tội mà có cần phải tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Truy thu đối với bị cáo Ség Thị H 200.000 đồng tiền do phạm tội mà có để sung công quỹ Nhà nước.

Trong vụ án này theo lời khai của Ség Thị H vào khoảng tháng 3 năm 2017 và năm 2015, H còn trộm cắp 1 chiếc điện thoại OPPO, 1 chiếc điện thoại Q - Mobile nhưng H không nhớ rõ chính xác địa chỉ, nên không có cơ sở để điều tra, làm rõ, xử lý được hành vi này đối với H.

Về án phí: áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH Khoá 14, ngày 30/12/2016, về án phí, lệ phí. Buộc bị cáo Ség Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng.

Đối với ý kiến của người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, p khoản 1, khoản 2 điều 46 BLHS, đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo đây là đề nghị có căn cứ Hội đồng xét xử cần c phải chấp nhận. Đối với đề nghị áp dụng Điều 47 xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt, hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo tuy chưa có tiền án tiền sự nhưng qua điều tra thấy rằng bị cáo thường xuyên trộm cắp vật, hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng sâu đến an ninh chính trị tại địa phương, gây mất lòng tin trong nhân dân việc áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo vừa để dẫn đe, vừa để phòng ngừa chung, do vậy, hội đồng xét xử không chấp nhận; đối với ý kiến đề nghị xem xét giá chiếc điện thoại di động GALAXY vì kết luận giá là cao, Hội đồng xét xử thấy rằng việc định giá của Hội đồng định giá tài sản huyện M là hợp pháp, có căn cứ, do vậy, không chấp nhận ý kiến đề nghị của người bào chữa. Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần ý kiến đề nghị của người bào chữa cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1. Tuyên bố bị cáo Ségé Thị H phạm tội: " Trộm cắp tài sản "; Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 điều 46; Điều 41 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 76; Điều 99 và Điều 234 BLTTHS; Điều 584, Điều 585 và Điều 589 BLDS; **Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH Khoá 14, ngày 30/12/2016, về án phí, lệ phí.**

Xử phạt bị cáo Ségé Thị H 01(một) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 06/5/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động, đã qua sử dụng, nhãn hiệu Q - Mobile màu trắng, nắp sau màu đỏ có chữ Q, số IMEL: 35723070310194. Tịch thu Sung công quỹ Nhà nước 1.000.000đ (một triệu đồng) thu giữ của Ségé Thị H, truy thu số tiền 200.000đ(hai trăm nghìn đồng) tiền do phạm tội mà có đối bị cáo Ségé Thị H để sung công quỹ Nhà nước.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Ségé Thị H phải bồi thường cho anh Ségé Văn N; trú tại: bản N, xã NK, huyện M, tỉnh Lai Châu số tiền 1.000.000đồng tiền VNĐ (Một triệu đồng).

4. Về án phí: Bị cáo Ségé Thị H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại, có mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc được tổng đạt hợp lệ lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Công an huyện;
- VKSND huyện;
- Thi hành án dân sự;
- Sở tư pháp
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đỗ Mạnh Trang

